

Bản án số: 648/2024/HS-PT
Ngày 15 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền;
Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyền
Ông Đặng Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhạn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 555/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trịnh Bá T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2024/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Bá T, sinh năm 1984; nơi thường trú: Khu C, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nơi ở trước khi bị bắt giam: Tập thể 230, thôn H, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 09/12; nghề nghiệp: lái xe; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Bá L và bà Trịnh Thị L1; có vợ là Phạm Thị P và 02 con (sinh năm 2007 và năm 2015); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị M và ông Chử Đức T1, Luật sư của Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

- Bị hại: Anh Vũ Trung D, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phùng Thị Kim H, sinh năm 1970; trú tại: thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội (là mẹ của bị hại); có mặt.

2. Chị Mai Thị Lan A, sinh năm 2001; trú tại: thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội (là vợ của bị hại); vắng mặt.

3-4. Cháu Vũ Tiến L2 sinh ngày 12/11/2020 và cháu Vũ Tiến T2 sinh ngày 04/01/2023 (là 02 con của bị hại Vũ Trung D); cùng trú tại: thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Phùng Thế A1, sinh năm 1973; trú tại: phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lưu Thị Kiều T3 và ông Hoàng Đức T4, Luật sư của Công ty L4 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần V không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị và không có liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Bá T là nhân viên lái xe taxi của hãng Taxi Thủ đô S thuộc Công ty Cổ phần G, Chi nhánh H2. Quá trình làm việc, T được Công ty giao cho chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, biển kiểm soát 29E-012.42 để chở khách.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, T điều khiển xe ô tô taxi Hyundai, biển kiểm soát 29E-012.42 đến gara sửa chữa ô tô TYRES PLUS VINHOMES tại số nhà G, đường A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội để rửa xe. Khi đến gara ô tô, T để xe lại cho nhân viên rửa rồi đi bộ vào phòng trọ của bạn là anh Đỗ Văn T5 (sinh năm 1990; ở đường A, thị trấn T, huyện G) ăn cơm và uống rượu.

Sau khi rửa xe xong, nhân viên gara ô tô để xe của T dưới đường H trong khu đô thị V, thị trấn T, huyện G thì bị lực lượng bảo vệ khu đô thị V khóa bánh xe phía trước bên lái vì vi phạm đỗ xe không đúng nơi quy định.

Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, T ra lấy xe ô tô để đi về. Lúc này, anh Nguyễn Văn D1 (sinh năm 1991; trú tại: tổ dân phố A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội) và anh Nguyễn Đức T6 (sinh năm 1993; trú tại: thôn D, xã D, huyện G, Hà Nội) là nhân viên bảo vệ khu đô thị V giải thích cho T biết về việc với lỗi đỗ xe sai quy định thì phải về văn phòng khu đô thị viết cam kết nhưng T không đồng ý vì cho rằng mình không có lỗi mà do lỗi của nhân viên gara rửa xe. Sau đó, T mở ghế lái, lên xe, nổ máy và điều khiển xe đi.

Khi T đi được khoảng 30 mét thì lớp xe phía trước bên ghế lái bị xịt nên T dừng lại. Thấy vậy, anh D1, anh T6 cùng 02 nhân viên bảo vệ khác là anh Đào Văn Q (sinh năm 1990; trú tại: thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên) và anh Đinh Trọng D2 (sinh năm 1990; trú tại: thôn B, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội) đi đến gặp T và tiếp tục yêu cầu T về văn phòng khu đô thị viết cam kết vì đỗ xe không đúng nơi quy định nhưng T không đồng ý. Đồng thời, T lấy kích ra định kích bánh để thay lốp xe bị xịt nhưng lực lượng bảo vệ Vinhomes Ocean Park không đồng ý cho thay lốp, nên

đã xảy ra lời qua tiếng lại giữa T với nhóm anh T6. T đi vào gara rửa xe nhờ nhân viên rửa xe xin hộ nhưng không được. Sau đó, T lên điều khiển xe ô tô bị xịt lốp trước bên trái quay lại gara rửa xe để nhờ thay lốp. Lúc này, lực lượng bảo vệ Vinhomes O gồm có anh Nguyễn Đức T6, anh Đinh Trọng D2, anh Đào Văn Q và anh Vũ Trung D (sinh năm 1997; trú tại: thôn T, xã D, huyện G, Hà Nội) mỗi người điều khiển một xe mô tô đi theo xe ô tô của T để yêu cầu về văn phòng làm việc.

Khi T điều khiển xe ô tô vào gara không thấy ai nên T điều khiển xe ô tô đi ra đường Biển Hồ để đi ra đường L thuộc khu đô thị V thay lốp. Lúc này, anh D cùng anh T6, anh Q và anh D2 vẫn đi xe mô tô theo xe ô tô của T. Khi ra tới đường Biển Hồ, T nhìn gương chiếu hậu thấy có lực lượng bảo vệ theo và thấy anh T6 đang chuẩn bị vượt lên. T đã điều khiển xe ô tô đánh lái sang trái để ép xe mô tô của anh T6 không cho anh T6 vượt lên trước. Lúc này, anh Vũ Trung D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29K1- 904.12 vượt lên trước bên phải xe ô tô của T. T không ép xe nữa mà điều khiển xe ô tô đi ra giữa hai làn đường theo hướng đi đường L và đạp ga tăng tốc xe. Khi phát hiện anh D đi phía trước cùng chiều, T đạp ga tăng tốc xe và lao về phía trước. Khi còn cách xe mô tô do anh D điều khiển khoảng 01 mét, T vẫn tăng tốc và đâm vào phía sau bên trái xe mô tô của anh D làm xe mô tô và anh D văng vào phía sau bên trái xe ô tô hiệu Mercedes biển kiểm soát 30G-818.36 do chị Nguyễn Quỳnh T7 (sinh năm 1998; trú tại: Nhà số A, Ngõ C, phố T, phường T, quận H, Hà Nội) đang đỗ bên mép phải đường Biển Hồ. Anh Dũng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến Bệnh viện H3 nhưng do thương tích nặng nên gia đình đã xin bệnh viện Việt Đức cho anh D về và anh D đã tử vong vào hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày 28/3/2023 tại nhà riêng ở thôn T, xã D, huyện G, Hà Nội.

Đối với Trịnh Bá T, sau khi đâm xe vào anh D, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe đi tiếp khoảng 34 mét thì đâm vào cột biển báo “Cấm dừng đỗ” bên mép phải đường theo chiều đi làm cột biển báo đổ vào kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Hyundai Tucson biển kiểm soát 30G-710.89 của anh Nguyễn Quang H1 (sinh năm 1989; trú tại: Phòng F, Tòa R, khu đô thị V, thị trấn T, huyện G, Hà Nội) đang đỗ ở lề phải đường.

Lúc này bánh trước và sau bên phải xe ô tô của T bị thủng lốp, T dừng xe lại thì bị lực lượng bảo vệ cùng nhân dân bắt giữ và báo Công an thị trấn T đến giải quyết lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Bá T.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, khám nghiệm các phương tiện liên quan, trưng cầu giám định dấu vết va chạm, giám định hình ảnh video và yêu cầu định giá tài sản.

Kiểm tra nồng độ cồn của Trịnh Bá T hồi 21 giờ 45 phút ngày 28/3/2023, kết quả là 0,454mg/1 lít khí thở; xét nghiệm chất ma túy đối với T hồi 21 giờ 50 phút cùng ngày xác định âm tính.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 01 giờ ngày 29/3/2023 đối với nạn nhân Vũ Trung D thể hiện:

“Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

- Đầu mặt:

+ Bầm tím da quanh mắt phải kích thước (06 x 4,5) cm.

+ Bầm tím da quanh mắt trái kích thước (06 x 05) cm.

+ Xây sát, bầm tím da vùng thái dương đỉnh chằm phải kích thước (8,5x06)cm.

Trên vết xây sát, bầm tím da này có vết rách da bờ mép nham nhở kích thước (04 x 01) cm, có nhiều máu chảy quanh vết rách.

+ Lỗ tai phải có máu chảy ra.

+ Hai lỗ mũi khô.

+ Miệng có ít dịch đỏ chảy ra khi thay đổi tư thế.

+ Bầm tím rách niêm mạc môi dưới kích thước (04 x 02) cm.

+ Cung răng chắc, không gãy răng.

+ Sờ nắn không rõ vỡ xương.

- Cổ vững; ngực vững; vùng lưng và vùng mông không xây sát, bầm tím da.

- Tay phải: mu bàn tay có 01 vết thủng da kích thước (0,1 x 0,1) cm (dạng dấu vết kim tiêm); sờ nắn không thấy gãy xương.

- Tay trái: bầm tím da rải rác mu bàn tay trên diện (07 x 06) cm; sờ nắn không thấy gãy xương.

- Khung chậu vững, hậu môn tràng sinh môn bình thường, vùng búi căng to.

- Hai chân không thấy sưng nề bầm tím da, sờ nắn không thấy gãy xương. Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

Gia đình kiên quyết từ chối mổ tử thi và ngăn cản nên không thể tiến hành pháp y tử thi, do đó không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết”...

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 412 ngày 18/4/2023, Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y kết luận:

“Kết quả khám nghiệm: Các vết bầm tím da quanh mắt trái; xây sát, bầm tím da vùng thái dương đỉnh chằm phải; bầm tím, rách niêm mạc môi dưới; bầm tím da rải rác mu bàn tay trái: Nhiều khả năng do va chạm với vật tày gây nên...”

Kết luận nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết”.

Tại bản Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 35/38/KLTTHS-TTPY ngày 30/6/2023, Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y kết luận:

“Căn cứ bản tóm tắt Bệnh án điều trị nội trú ngày 10/4/2023 của Bệnh viện Đ và sao y bệnh án ngoại khoa số 498773 ngày 21/4/2023 của Bệnh viện H3 và kết quả siêu âm, X Q1, CT sọ não của Bệnh viện Đ, thành phố Hà Nội:

Chấn thương sọ não: Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não ngày 28/3/2023 của Bệnh viện Đ: Hình ảnh xuất huyết dưới nhện diện rộng lan tỏa hai bán cầu đại não gây dè đẩy đường giữa sang phải 13mm. Hình ảnh vỡ xương phức tạp từ xương thái dương đến xương đỉnh phải. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái gây dè đẩy

đường giữa lệch sang phải, thu hẹp não thất. Phù não hai bên bán cầu.

Kết luận giám định: Căn cứ bản tóm tắt Bệnh án điều trị nội trú ngày 10/4/2023 của Bệnh viện Đ, thành phố Hà Nội; Sao y bệnh án ngoại khoa số 498773 ngày 21/4/2023 của Bệnh viện H3 và kết quả siêu âm, X Q1, CT sọ não của Bệnh viện Đ nhận định nạn nhân Vũ Trung D, sinh năm 1997 nhiều khả năng tử vong do chấn thương sọ não nặng”.

Đối với Trịnh Bá T bị 01 vết xây xước dưới đuôi mắt trái gò má trái, 01 xây vết xước trán bên phải, 01 vết xây xước sống mũi và 01 vết sưng nề bầm tím sau tai phải. Tại Cơ quan điều tra, T khai các thương tích này do sau khi gây tai nạn cho anh Vũ Trung D, T cố thủ trong xe nên bị bảo vệ và người dân lôi ra, T giằng co và ngã xuống đường.

Về dấu vết va chạm giữa các phương tiện, tại Bản kết luận giám định số 2556/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của V1 - Bộ C kết luận:

“... V. Kết luận về đối tượng giám định:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29K1-904.12 với xe ô tô biển số 29E-012.42, dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

- Dấu vết vỡ ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bên phải, cài dắt mảnh nhựa màu trắng ở phía trong đèn chiếu sáng này và dấu vết biến dạng, trượt xước, dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài đầu tai xe phía trước bên phải xe ô tô biển số 29E-012.42 có chiều từ trước về sau, đây là dấu vết va chạm đầu tiên ở xe ô tô (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết vỡ mất nhựa màu đen ở mặt ngoài bên trái ốp nhựa đuôi xe và dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài bên trái cung sau chấn bunn sau xe mô tô biển số 29K1-904.12. Dấu vết va chạm ở xe mô tô có chiều từ sau về trước, đây là dấu vết va chạm đầu tiên ở xe mô tô (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết rách thùng, trượt mất cao su màu đen ở mặt lặn lớp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 29E-012.42 có chiều từ mặt lặn vào vành bánh xe (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt sau và mặt ngoài hộp xích bên trái xe mô tô biển số 29K1-904.12. Dấu vết va chạm ở xe mô tô có chiều từ sau về trước (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định).

2. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29K1-904.12 với xe ô tô biển số 30G-818.36, dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

- Dấu vết trượt mất bụi đất và cao su màu đen, dính chất màu đen (dạng nhựa) ở má ngoài lớp bánh sau bên trái xe ô tô biển số 30G-818.36 có chiều từ mặt lặn vào bánh xe (ảnh 12, 14 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt, mất nhựa vào màu đen, dính bụi đất và chất màu đen (dạng cao su) in hình các đường song song (dạng vân má lốp xe) ở mặt ngoài bên phải yên xe mô tô biển số 29K1-904.12 (khi xe mô tô đổ nằm nghiêng bên trái). Dấu vết va chạm ở xe mô tô có chiều từ bên phải sang bên trái, từ sau về trước (ảnh 13, 15 trong bản ảnh giám định).

- Không xác định được dấu vết va chạm đầu tiên hai phương tiện này.

3. Cơ chế hình thành các dấu vết va chạm còn lại ở các phương tiện:

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài đầu bàn đạp chân trước bên trái, ở mặt ngoài chân chống phụ xe mô tô biển số 29K1-904.12 có chiều từ sau về trước. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường (ảnh 5, 16 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29E-012.42, ở xe mô tô biển số 29K1-904.12 và ở xe ô tô biển số 30G-818.36 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông” của Công an huyện G hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định”.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2024/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Bá Trọng phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Bá T tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự; nghĩa vụ chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và phổ biến quyền kháng cáo theo quy định.

3. *Kháng cáo:* Ngày 10/4/2024, bị cáo Trịnh Bá T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

4. *Tại phiên tòa phúc thẩm:*

4.1. Bị cáo Trịnh Bá T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định bị cáo không quen biết, không thù oán gì với bị hại; do thời điểm đó bị cáo đã sử dụng rượu nên nhất thời bị kích động, không kịp nhận thức được đúng sai. Bị cáo gửi lời xin lỗi gia đình bị hại và gia đình bị cáo. Bị cáo rất ăn năn hối cải và đã tác động gia đình khắc phục hậu quả nhưng do gia đình bị cáo quá khó khăn, con nhỏ, cha mẹ già yếu, vợ chồng bị cáo vẫn ở nhà trọ, thu nhập không ổn định và không đủ chi tiêu gia đình nên gia đình bị cáo phải vay mượn để khắc phục được một phần hậu quả. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với xã hội, chăm sóc gia đình và lao động khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại.

4.2. Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Trịnh Bá Trọng p vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; đồng thời đã áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân và quyết định xử phạt bị cáo Trịnh Bá T tù chung thân là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù gia đình bị cáo đã cung cấp tài liệu thể hiện đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng và giao nộp thêm một số đơn của những người cùng nơi sinh sống, nơi ở, nơi làm việc của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là những tình tiết mới, tuy nhiên gia đình bị cáo mới chỉ bồi thường được một số tiền nhỏ so với trách nhiệm dân sự của bị cáo, trong khi tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo tù chung thân là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trịnh Bá T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

4.3. Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Bá T trình bày ý kiến: Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo đã dẫn đến hậu quả làm bị hại tử vong, tuy nhiên xét về nguyên nhân của vụ án thì hồ sơ thể hiện bị cáo không đỗ xe sai quy định, bị cáo đã trình bày nhưng lực lượng bảo vệ không xem xét giải quyết bằng biện pháp phù hợp mà có những hành động gây ức chế cho bị cáo. Khi bị cáo bị các bảo vệ truy đuổi, bị cáo đều khai không quan sát phía trước, đến khi nhìn thấy bị hại phía trước 01m thì do tốc độ xe của T nhanh hơn xe của bị hại và bị hại lấn sang làn đường T đang đi dẫn đến tai nạn nên việc áp dụng tính chất côn đồ đối với bị cáo là quá nặng. Mặt khác, bị hại đi xe máy không đội mũ bảo hiểm cũng là một trong những nguyên nhân gây tử vong khi bị tai nạn. Sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo cũng chỉ làm công nhân thu nhập thấp nhưng bị cáo cũng đã tác động gia đình khắc phục được một phần hậu quả; bị cáo có ông nội là người tham gia kháng chiến; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, được nhiều người dân cùng nơi sinh sống, cư trú và nơi làm việc có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nguyên tắc khoan hồng để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

4.4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bị hại phát biểu ý kiến: Phía gia đình bị hại đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên và không đồng ý với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo. Bị hại D không có mâu thuẫn với bị cáo T, chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhất mà bị cáo phạm tội, nếu xe của bị cáo không đâm vào cột biển báo giao thông thì có thể bị cáo sẽ tiếp tục gây thiệt hại nên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trên đối với bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo thoả mãn tình tiết định khung “có tính chất côn đồ”, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là nhẹ. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có xuất trình thêm đơn của một số công dân chỉ thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo có công với cách mạng thì các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, còn việc gia đình bị cáo mới bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng là không đáng kể đối với thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng điểm b khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Bá T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, các bản kết luận giám định pháp y, vật chứng thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, Trịnh Bá T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, biển kiểm soát 29E-012.42 đến gara sửa chữa ô tô TYRES PLUS VINHOMES tại địa chỉ số G, A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội để rửa xe ô tô rồi T vào phòng trọ của bạn ăn cơm, uống rượu. Sau khi rửa xe xong, nhân viên gara ô tô để xe của T dưới đường H thuộc khu đô thị V, thị trấn T, huyện G nên bị lực lượng bảo vệ khu đô thị V khóa bánh phía trước bên ghế lái vì đỗ xe không đúng nơi quy định. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, T ra lấy xe ô tô để đi về thì bị nhân viên bảo vệ khu đô thị V yêu cầu về văn phòng viết cam kết vì đỗ xe không đúng nơi quy định nhưng T không đồng ý mà cho rằng bản thân không có lỗi mà do lỗi của nhân viên rửa xe. Sau đó, T lên xe điều khiển đi nhưng do xe bị xịt lốp nên T dừng lại thì có 03 nhân viên bảo vệ khu đô thị V đến tiếp tục yêu cầu T về văn phòng viết cam kết; T đã vào gara rửa xe nhờ nhân viên xin hộ nhưng không được. Do xe bị xịt lốp nên T tiếp tục lên xe điều khiển đi thay lốp thì bị 04 nhân viên bảo vệ khu đô thị V (trong đó có anh Vũ Trung D), mỗi người điều khiển một xe mô tô đuổi theo xe ô tô của T. T nhìn gương chiếu hậu thấy có bảo vệ theo sau nên đã đánh lái sang trái để ép xe không cho xe của bảo vệ vượt lên trước. Lúc này, anh Vũ Trung D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29K1-904.12 vượt lên trước bên phải xe ô tô của T nên T không ép xe nữa mà điều khiển đi ra giữa hai làn đường; khi còn cách xe của anh D khoảng 01m, T vẫn tăng tốc và đâm vào phía sau bên trái xe mô tô của anh D làm xe mô tô và anh D văng vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 30G-818.36 đỗ bên mép phải đường Biển Hồ. Hậu quả, anh Vũ Trung D bị vỡ xương thái dương đến xương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái gây đè đẩy đường giữa lệch sang phải, thu hẹp não thất, phù não hai bên bán cầu nên đã tử vong vào hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày 28/3/2023.

Với những hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố Trịnh Bá Trọng p vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của bị cáo; tuy nhiên lại chưa xem xét khách quan, toàn diện về nguyên nhân, không gian, thời gian, địa điểm, hoàn cảnh khi xảy ra tội phạm, cụ thể là: trước đó bị cáo không phải là người để xe dưới lòng đường, bị cáo đã tự giải thích và đã nhờ nhân

viên gara rửa xe xin hộ nhưng lực lượng bảo vệ khu đô thị V lúc này lại có biện pháp xử lý quá cứng nhắc, phần nào đã gây ức chế cho bị cáo dẫn đến việc bị cáo không làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, đã có 03 năm thực hiện nghĩa vụ quân sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo; gia đình có người thân thích có công trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng. Về việc bồi thường, khắc phục hậu quả, căn cứ vào tài liệu do người bào chữa cho bị cáo mới cung cấp thể hiện gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng và một số đơn của những người cùng nơi bị cáo sinh sống, làm việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì việc bị cáo trình bày trước khi xét xử sơ thẩm do hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn nên bị cáo chưa bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền nào chứ không phải bị cáo không có ý thức bồi thường khắc phục hậu quả là có căn cứ, cần được ghi nhận. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bị cáo và ý kiến của các Luật sư bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật là có cơ sở chấp nhận. Theo đó, cần sửa một phần bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp; vừa bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật đối với người phạm tội, vừa bảo đảm ý nghĩa giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2024/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Trịnh Bá T.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Bá T 20 (hai mươi) năm tù, về tội “Giết người”; thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 3 năm 2023.

2. Các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2024/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về trách nhiệm bồi thường dân sự; nghĩa vụ chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Trịnh Bá T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 8 năm 2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Điền